

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH Tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025; Quyết định số 3972/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2024 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 1562/TTr-SYT ngày 19 tháng 02 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2025, như sau:

I. MỤC TIÊU - CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu: đảm bảo đạt các chỉ tiêu về tiêm chủng mở rộng theo quy định của Bộ Y tế, tiến tới không chế và loại trừ một số bệnh có vắc xin phòng ngừa; củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống tiêm chủng. Triển khai vắc xin mới trong tiêm chủng mở rộng (nếu có, theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế). Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Đạt các tỷ lệ tiêm chủng các vắc vin trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo phụ lục 1.

Đạt các chỉ tiêu giám sát bệnh có vắc xin phòng bệnh trong chương trình tiêm chủng theo phụ lục 2.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: 100% trạm y tế phường, xã, thị trấn thuộc 22 quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức tiêm chủng mở rộng.

2. Đối tượng: trẻ dưới 1 tuổi; trẻ 18 tháng tuổi; trẻ 7 tuổi; phụ nữ có thai và các đối tượng tiêm chủng mở rộng trong năm 2024 chưa được tiêm đủ mũi.

3. Nguồn vắc xin: do Bộ Y tế cung ứng, trên cơ sở đăng ký của 22 quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

III. NỘI DUNG

1. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin: tiếp nhận vắc xin từ Bộ Y tế và vận chuyển, phân bổ đến các cơ sở tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận.

2. Tổ chức tiêm chủng

Tổ chức tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt chỉ tiêu và an toàn, hiệu quả; tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng, tư vấn, hướng dẫn cho cha mẹ chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng.

Tổ chức tiêm chủng vắc xin viêm gan B sơ sinh tại các bệnh viện, trạm y tế; tổ chức tiêm chủng cho trẻ có bệnh nền, trẻ cần khám sàng lọc tại bệnh viện. Tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 2 lần/tháng, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng. Triển khai tiêm vét, tiêm bù mũi các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho đối tượng chưa tiêm hoặc chưa tiêm đủ mũi.

Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ để xử trí kịp thời các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng.

Nhập đầy đủ thông tin cá nhân, các mũi tiêm chủng của trẻ vào Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia theo quy định. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của trẻ để đưa vào báo cáo.

3. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng

Duy trì hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng. Triển khai, giám sát hoạt động tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện theo dõi, báo cáo, điều tra và tổ chức họp Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin theo quy định.

Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn, giám sát, phát hiện, điều tra các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

4. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng

Thực hiện lồng ghép giám sát liệt mềm cấp nghi bại liệt, sốt phát ban nghi sởi và chết sơ sinh nghi uốn ván sơ sinh. Triển khai kế hoạch giám sát trọng điểm tác nhân đối với sốt phát ban nghi sởi và liệt mềm cấp nghi bại liệt.

Điều tra tất cả các trường hợp bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng bao gồm uốn ván sơ sinh, liệt mềm cấp, sốt phát ban nghi sởi-rubella, bạch hầu, ho gà theo quy định và tổ chức tiêm vắc xin uốn cho thai phụ tại địa bàn xảy ra ca uốn ván sơ sinh.

5. Theo dõi, giám sát, báo cáo

Giám sát xây dựng kế hoạch, quản lý đối tượng, rà soát đối tượng, sử dụng, bảo quản vắc xin; tiến độ tiêm các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở

rộng và báo cáo kết quả định kỳ mỗi tháng theo quy định. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ bao phủ các loại vắc xin và an toàn tiêm chủng. Tăng cường giám sát phản ứng sau tiêm.

Nhập thông tin tiêm chủng lên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia. Tổng hợp và báo cáo kết quả tiêm chủng và tình hình sử dụng vắc xin mỗi tháng cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhằm kịp thời điều phối vắc xin hoặc tăng cường vận động người dân đưa trẻ đến tiêm, tình hình phản ứng sau tiêm chủng theo thường quy.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Hướng dẫn các đơn vị thực hiện rà soát, thống kê đối tượng trẻ. Giám sát, theo dõi tình hình tiêm chủng của các địa phương nhằm kịp thời hỗ trợ cho các đơn vị và tham mưu phương án triển khai các hoạt động nhằm đảm bảo tỷ lệ bao phủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, dụng hiệu quả nguồn vắc xin được cấp.

Xây dựng nội dung, chủ động phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo để thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của việc các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng rộng; các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện để phụ huynh/người giám hộ đưa con em đi tiêm chủng đúng lịch và đủ mũi.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức rà soát, thống kê, tổng hợp nhu cầu các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Thành phố trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt nhu cầu và gửi về Bộ Y tế theo quy định.

Tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn, giám sát, phát hiện, điều tra các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra; kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện, quản lý số liệu và báo cáo theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của hoạt động tiêm các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên khối mầm non, mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ gia đình, tiểu học (lớp 1) vận động phụ huynh, người giám hộ đưa trẻ đến điểm tiêm để được tiêm vắc xin đúng lịch, đủ mũi; Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tạo điều kiện cho việc triển khai các đợt tiêm chủng tại trường học, đảm bảo các đợt tiêm chủng diễn ra thuận lợi, hiệu quả, phù hợp với lịch học và hoạt động của các trường (nếu có).

Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thành phố Thủ Đức phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương lập danh sách trẻ thuộc đối tượng

tiêm theo hướng dẫn của ngành y tế; Tạo điều kiện cho việc triển khai các đợt tiêm chủng tại trường học, đảm bảo các đợt tiêm chủng diễn ra thuận lợi, hiệu quả, phù hợp với lịch học và hoạt động của các trường (nếu có).

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức

Xây dựng kế hoạch và triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn (bao gồm cả kinh phí để đảm bảo cho các hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn). Tùy tình hình thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tiêm bổ sung, tiêm vét hoặc tổ chức tiêm tại trường học khi được cung ứng vắc xin nhằm tăng khả năng tiếp cận của người dân đối với các điểm tiêm chủng trên địa bàn, sử dụng hiệu quả nguồn vắc xin được cấp, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận huyện, thành phố Thủ Đức phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương lập danh sách trẻ thuộc đối tượng tiêm theo hướng dẫn của ngành y tế; Tạo điều kiện cho việc triển khai các đợt tiêm chủng tại trường học, đảm bảo các đợt tiêm chủng diễn ra thuận lợi, hiệu quả, phù hợp với lịch học và hoạt động của các trường (nếu có).

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn chủ động phối hợp trạm y tế rà soát, lập danh sách, thực hiện thông tin, tuyên truyền, vận động người dân đưa trẻ ra tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng đúng lịch, đủ mũi.

Chỉ đạo các đơn vị có liên quan, phối hợp các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động cộng đồng phối hợp chặt chẽ với ngành y tế triển khai thực hiện tốt các hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng đến người dân về lịch tiêm và lợi ích của tiêm chủng, hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận dịch vụ tiêm chủng.

Rà soát, thống kê số lượng trẻ cm, phụ nữ có thai thuộc đối tượng của chương trình tiêm chủng mở rộng để dự trù số lượng vắc xin, gửi về Sở Y tế trước ngày 30 tháng 5 hằng năm để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Y tế.

V. KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí đã được cấp cho chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 theo Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chương trình sức khỏe Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch tiêm chủng mở

rộng năm 2025; báo cáo kết quả thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở ngành;
- UBND quận, huyện và TP Thủ Đức;
- VPUB : CVP, các PCVP;
- P.VX;
- Lưu: VT, (VX-MĐ)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Diệu Thúy

Phụ lục 1
CHỈ TIÊU TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1.	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib, bại liệt uống, sởi).	≥95%
2.	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ.	≥90%
3.	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván 2 cho phụ nữ có thai.	≥90%
4.	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV).	≥95%
5.	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật bản.	≥90%
6.	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi - rubella.	≥95%
7.	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu – ho gà – uốn ván (DPT).	≥90%
8.	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi.	≥90%

Phụ lục 2
CHỈ TIÊU GIÁM SÁT BỆNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIÊM CHỦNG
MỞ RỘNG NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1.	Số ca mắc vi rút bại liệt hoang dại	0 ca
2.	Tỷ lệ quận, huyện, thành phố Thủ Đức đạt chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh	100%
3.	Tỷ lệ các quận, huyện, thành phố Thủ Đức công bố hết dịch sởi ¹	100%
4.	Tỷ lệ mắc bệnh bạch hầu	$\leq 0,1/100.000$ dân
5.	Tỷ lệ mắc bệnh ho gà	$\leq 1/100.000$ dân
6.	Số ca liệt mềm cấp được giám sát (điều tra và lấy mẫu xét nghiệm)	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7.	Số ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu máu	$\geq 2/100.000$ dân trên phạm vi huyện
8.	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

¹ Theo Quyết định số 1987/QĐ-BYT, Bộ Y tế quy định mỗi tỉnh, thành trong năm 2025 có tỷ lệ mắc sởi ≤ 5 ca/100.000 dân. Tuy nhiên, TP.HCM vẫn đang có dịch sởi. Do đó, Sở Y tế điều chỉnh chỉ tiêu “tỷ lệ mắc sởi” thành “Tỷ lệ các quận, huyện, thành phố Thủ Đức công bố hết dịch sởi”